

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **74/2023/HS-ST**
Ngày 23 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Hưng.

2. Ông Nguyễn Văn Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thắng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2023/TLST - HS ngày 17 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2023/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Xuân D**, sinh ngày 16 tháng 6 năm 1997 tại xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Trung H (đã chết) và bà: Dương Thị H, sinh năm 1965; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ là Trương Thị Diệu L, sinh năm 1997, có 02 con, con lớn sinh năm 2021 và con nhỏ sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 03/8/2018, bị Tòa án nhân dân Thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty” (Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/6/2023 đến ngày 30/6/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Vũ Đình T**, sinh ngày 18 tháng 9 năm 2004 tại xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nam; Dân

tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Đình A, sinh năm 1983 và bà: Lê Thị L, sinh năm 1982; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con đầu, chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/6/2023 đến ngày 30/6/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Lê Thị L, sinh năm 1982 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lưu Văn H, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn B 1, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Đinh Xuân H, sinh năm 1977 (Vắng mặt).

3. Chị Ngô Thị B, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Đều ở tại địa chỉ: Thôn T 2, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

4. Anh Đỗ Huy T, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn C 2, xã Đ, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 22 giờ 00 phút ngày 26/6/2023, tổ công tác Công an huyện Yên Định trong khi làm nhiệm vụ tại địa phận thôn T 2, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa phát hiện Hoàng Xuân D và Vũ Đình T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện, thu giữ bên trong Ti quần bên phải mà Hoàng Xuân D đang mặc 01 Ti nilon màu trắng bên trong có chứa 05 viên nén màu đỏ. Khi được hỏi, D và T khai nhận đó là ma Ty dạng hồng phiến mà D và T đang mang đi giao cho khách hàng đặt mua, tuy nhiên chưa kịp giao thì bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Xuân D và Vũ Đình T, thu giữ: 01 Ti nilon màu trắng bên trong có 05 viên nén màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 thẻ sim điện thoại có số thuê bao 0332.447.456 của Hoàng Xuân D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme 5i, màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 thẻ sim điện thoại có số thuê bao 0776.225.812 của Vũ Đình T; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển kiểm soát 36B5-091.20, màu đen, xe đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu.

Quá trình điều tra đã chứng minh được như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/6/2023, một người phụ nữ tên Thanh có nhắn tin và gọi qua ứng dụng Messenger cho D hỏi mua 01 chỉ “ke” (ma Ty dạng Ketamine) và 05 viên ma Ty

dạng hồng phiến, D nói không có “Ke”, chỉ có “hồng” thôi và báo giá với Thanh là 120.000đ một viên, tổng 05 viên hết 600.000đ, Thanh đồng ý mua. D nói sẽ mang ma Ty đến khu vực gần “Nhà nghỉ @” thuộc địa phận Thôn T 2, xã Đ, huyện Yên Định để giao cho Thanh. Sau đó, D gọi điện thoại cho Vũ Đình T để mượn xe mô tô, T hỏi D mượn xe đi đâu, D trả lời: “Anh mang mấy con hồng lên cho con bạn”. Nghe D nói thì T hiểu là D đem ma Ty đi bán nên T nói “đề em đi cùng anh”. Sau đó, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu đen, biển kiểm soát 36B5-091.20 của T chở D đến địa điểm hẹn giao ma Ty. Khoảng 22 giờ 00 phút, khi cả hai đi đến khu vực “Nhà nghỉ @” ở Thôn T 2, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa để giao ma Ty cho Thanh. Tuy nhiên, chưa kịp giao thì bị lực lượng Công an huyện Yên Định kiểm tra, phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên (BL 01-02, 149-153, 193-194).

Nguồn gốc số ma Ty D khai là chiều ngày 26/6/2023, D đến nhà Lưu Văn H, sinh năm 1991, ở thôn B 1, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa chơi thì được Hiệu đưa cho 10 viên ma Ty dạng hồng phiến, rồi nói với D “cầm về mà chơi, có ai lấy thì bán lại với giá 120.000đ/viên. Sau đó, D mang 10 viên ma Ty về nhà sử dụng hết 05 viên, còn 05 viên D cùng T mang đi giao bán cho khách thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Xuân D và Lưu Văn H. Tuy nhiên, không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì (BL số 04-05, 08-09)

Tại bản kết luận giám định số 2477/KL-KTHS ngày 30/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 05 viên nén màu đỏ của phong bì niêm phong gửi giám định là ma Ty, có tổng khối lượng 0,467g loại: Methamphetamine (BL số 55).

Về vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển kiểm soát 36B5-091.20, màu đen, thuộc sở hữu của bà Lê Thị L, sinh năm 1982 (là mẹ đẻ của Vũ Đình T). Bà Lê không biết việc T sử dụng xe đi bán ma Ty nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà Lê là phù hợp, đúng pháp luật (BL số 01, 70).

- 01 phong bì niêm phong mẫu vật của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Văn Cao và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong phong bì có: Toàn bộ bao gói mở niêm phong của phong bì ký hiệu M1 và 04 viên nén màu đỏ có tổng khối lượng là 0,368g là các mẫu vật còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 thẻ sim điện thoại có số thuê bao 0332.447.456 của Hoàng Xuân D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme 5i, màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 thẻ sim điện thoại có số thuê bao 0776.225.812 của Vũ

Đình T. Số vật chứng trên hiện đang được bảo quản, nhập kho vật chứng theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKSÝĐ ngày 16/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố Hoàng Xuân D và Vũ Đình T về tội “Mua bán trái phép chất ma Ty” theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Hoàng Xuân D và Vũ Đình T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Xuân D và Vũ Đình T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma Ty”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Hoàng Xuân D từ 27 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/6/2023.

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Vũ Đình T từ 24 tháng đến 27 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/6/2023;.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma Ty còn lại sau giám định, 01 thẻ sim điện thoại có số thuê bao 0332.447.456 và 01 thẻ sim điện thoại có số thuê bao 0776.225.812; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng, đã qua sử dụng của Hoàng Xuân D và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme 5i, màu xanh, đã qua sử dụng của Vũ Đình T. Các vật chứng đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Các bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định; hành vi của Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Hoàng Xuân D và Vũ Đình T đã hoàn toàn thừa nhận: Vào khoảng 22 giờ ngày 26/6/2023, tại Thôn T 2, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, Hoàng Xuân D và Vũ Đình T đã có hành vi đem 0,467g ma Ty, loại Methamphetamine đi bán cho một người phụ nữ tên “Thanh” nhưng chưa bán được thì bị công an phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận của các bị cáo D và T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người liên quan, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định ma Ty cũng như các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mua bán trái phép chất ma Ty 0,467g ma Ty, loại Methamphetamine của các bị cáo Hoàng Xuân D và Vũ Đình T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma Ty”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Đây là vụ án mua bán trái phép chất ma Ty có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma Ty. Hậu quả của việc các bị cáo bán chất ma Ty cho người khác sử dụng đã ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa chung.

Đánh giá tính chất đồng phạm là giản đơn. Bị cáo Hoàng Xuân D là trực tiếp liên hệ giao dịch với người mua ma Ty nên giữ vai trò thứ nhất trong vụ án; bị cáo Vũ Đình T thực hiện hành vi giúp sức cho bị cáo D nên giữ vai trò sau D là phù hợp.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Hoàng Xuân D có nhân thân xấu, vào ngày 03/8/2018, bị Tòa án nhân dân Thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty”. Sau khi chấp hành án xong trở về địa phương nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa, rèn luyện bản thân mà tiếp tục chơi bời, khi có người tìm nguồn ma Ty để chơi và bị cáo đã bán cho họ để kiếm lời. Do đó, cần xem xét để lên mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng. Đây

là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Vũ Đình T có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội có tính chất nghiêm trọng, việc mua bán trái phép chất ma Ty gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Hoàng Xuân D, Vũ Đình T không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với Lưu Văn H, D khai: Hiệu là người đưa ma Ty cho D. Tuy nhiên, quá trình điều tra Lưu Văn H không thừa nhận việc này. Ngoài lời khai của D, không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh nên không có cơ sở để chứng minh hành vi của Hiệu.

Đối với người phụ nữ tên “Thanh” đã nhắn tin và gọi cho D qua ứng dụng “Mesenger” để hỏi mua của D 05 viên ma Ty dạng hồng phiến. D khai không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người phụ nữ này. Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định sẽ tiếp tục xác minh, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật ma Ty còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật là vật Nhà nước cấm lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng, đã qua sử dụng của Hoàng Xuân D và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme 5i, màu xanh, đã qua sử dụng của Vũ Đình T, đều sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 thẻ sim có số thuê bao 0332.447.456 được lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng của D và 01 thẻ sim có số thuê bao 0776.225.812 được lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu Realme 5i, màu xanh, của T, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển kiểm soát 36B5-091.20, màu đen, thuộc sở hữu của bà Lê Thị L, sinh năm 1982 (là mẹ đẻ của Vũ Đình T). Bà Lê không biết việc T sử dụng xe đi bán ma Ty nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà Lê là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Xuân D và Vũ Đình T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma Ty”.

2. Về mức hình phạt:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Xuân D 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/6/2023.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Đình T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/6/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong mẫu vật của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Văn Cao và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Mặt trước phong bì ký: CA Yên Định TC 175 ngày 27/6/2023. Bên trong phong bì có: Toàn bộ bao gói mở niêm phong của phong bì ký hiệu M1 và 04 viên nén màu đỏ có tổng khối lượng là 0,368g; 01 sim số thuê bao 0332.447.456 và 01 sim số thuê bao 0776.225.812.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng mặt trước màn hình cảm ứng bị rạn vỡ điện thoại đã qua sử dụng của Hoàng Xuân D và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme 5i, màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng, của Vũ Đình T.

Các vật chứng trên được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định theo phiếu nhập kho số NK05 ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hoàng Xuân D và Vũ Đình T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu: hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoa